

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày 14-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i>	Ông Nguyễn Kim Đồng
<i>Thẩm phán:</i>	Ông Nguyễn Văn Bình
<i>Các Hội thẩm nhân dân:</i>	1. Ông Nguyễn Trung Dũng 2. Ông Trần Minh Châu 3. Bà Hoàng Thị Biên

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Dũng; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hùng Oai; Kiểm sát viên.

Ngày 14-11-2019, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 15-10-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/2019/QĐXXST-HS ngày 28-10-2019; đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Thanh L**; sinh ngày 26-11-1989 tại tỉnh Hậu Giang; nơi ĐKNKTT: Ấp TL, xã VT, huyện VT, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: 69/1 ĐDT, phường LP, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn Tư, sinh năm 1960; con bà: Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1960; hiện đều cư trú tại: Ấp TL, xã VT, huyện VT, tỉnh Hậu Giang; vợ Nguyễn Thị Ng (đã chết; đồng thời là bị hại trong vụ án); Có 01 con sinh 2015.

Tiền án, Tiền sự: Không; bị bắt giam ngày 29-6-2019; hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt;

Người bào chữa: Luật sư Hoàng Thế Nhiên - Công ty Luật TNHH MTV Hoàng Thế Nhiên - Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị hại: Nguyễn Thị N, sinh năm 1989 (đã chết); người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Châu P, sinh năm 1953; bà Võ Thị E, sinh năm 1951; nơi cư trú: 220/5 LTK, phường LP, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Nhân chứng:

- Anh Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1982; nơi cư trú: 220/5 LTK, phường LP, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; cáo trạng truy tố, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tô Thanh L và bị hại chị Nguyễn Thị N kết hôn vào năm 2012 và có một con chung. Trong quá trình chung sống giữa L và chị N có nhiều mâu thuẫn, dẫn đến chị N làm đơn xin ly hôn gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc. Sau khi được Tòa án hòa giải, chị N rút đơn ly hôn, sau đó cùng sống với nhau tại phòng trọ tại 69/1 ĐDT, phường LP, thành phố BL.

Vào khoảng 5 giờ 30 phút ngày 29-6-2019 thấy bị cáo L dậy thay quần áo, bị hại chị Nga có hỏi bị cáo L trời mưa mà đi đâu, bị cáo L nói đi làm việc ở trong nhà của công trình. Do thấy trời mưa to, bị cáo Lân thay đổi không đi làm nữa thì giữa bị cáo L và bị hại chị N xảy ra cãi vã. Do bức tức, bị cáo L lấy 01 dao Thái Lan (dài 21,9cm, mũi nhọn) cầm bằng tay trái theo chiều nghịch lên giường đến chỗ bị hại chị N đang nằm nghiêng quay mặt vào với con, khi còn cách bị hại chị N khoảng 20cm, bị cáo Lân quỳ xuống dùng dao đưa ra trước vùng bụng bị hại chị N, đâm một nhát theo hướng chéo từ dưới lên trúng vào 1/3 giữa trong cẳng tay phải và xuyên vào vùng bụng phải của bị hại chị N.

Bị đâm, bị hại chị N xoay người ngửa lại dùng tay cào cấu vào vùng cổ của bị cáo L thì bị cáo L dùng tay phải gỡ tay của bị hại chị N. Lúc này bị hại chị Nga xoay người hơi úp xuống nệm, bị cáo L dùng dao đâm một nhát chéo từ ngoài vào trong, từ trên xuống trúng vào vùng cổ trái của bị hại chị N. Bị hại chị N dùng tay trái che vùng cổ lại, bị cáo L di chuyển vào bên trong, vẫn ở tư thế quỳ dùng tay phải gỡ tay trái của bị hại chị Nga ra khỏi vùng cổ, rồi bóp và nâng cổ bị hại chị N lên, tay trái luồn qua cổ bị hại chị N đâm liên tiếp 02 nhát theo chiều từ dưới lên vào vùng cổ bị hại chị N; khi đâm nhát cuối thì dao bị gãy tại phần tiếp giáp giữa cán và lưỡi dao và lưỡi dao còn mắc lại trong vùng cổ của bị hại chị N.

Thấy bị hại chị N nằm bất động, còn cháu Ng thức dậy, bị cáo L để lại cán dao trên giường, bế cháu Ng xuống giường rồi lấy chăn đắp lên người bị hại chị N; sau đó bị cáo L lấy xe máy chở cháu Ng về nhà mẹ bị hại (Lý Thường Kiệt, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc) báo cho người nhà bị hại biết là vừa giết bị hại chị N xong, sau đó bị cáo L đến Công an phường Lộc Phát tự thú.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10,9cm; 01 lưỡi dao kim loại dài 11cm chỗ rộng nhất 2,5cm, mũi nhọn; 01 áo len dài tay sọc ngang đen-trắng, phần thân trước dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ; 01 quần Jean lửng màu xanh đậm, hai ống quần dính nhiều chất dịch màu nâu-đỏ (các bút lục 08,10). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ trong phòng trọ gồm 01 điện thoại di động hiệu Nokia-Ta 1010 màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Wiko; 01 sổ hộ khẩu (bị cáo Lân chủ hộ); 01 chứng minh nhân dân

tên Tô Thanh L; 01 điện thoại di động hiệu Samsung là tài sản của bị cáo, của bị hại chị N. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho gia đình bị hại chị N 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Tại bản kết luận số 243/2019/TT ngày 30-6-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng Kết luận Bị hại chị N chết do nguyên nhân “*Sốc máu tối cấp hậu quả của đa vết thương có tổn thương rách động mạch chủ trên*”.

Tại bản kết luận số 1161/GĐ-PC09 ngày 30-8-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng Kết luận “*Lưỡi và cán dao (nêu tại mục cần giám định) là của cùng một con dao*”.

Về bồi thường thiệt hại: Ông P, bà E là cha mẹ của bị hại đã chi phí mai táng số tiền 67.000.000đ. Tuy nhiên, ông P, bà E không yêu cầu bị cáo bồi thường, cấp dưỡng nuôi cháu Tô Bảo Ng.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-P2 ngày 14-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Tô Thanh L về tội “*Giết người*”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi chung Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng, đề nghị tuyên bố Tô Thanh L phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi chung Bộ luật hình sự năm 2015); đề nghị xử phạt bị cáo Lân 20 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại, bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập; Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Bị cáo Tô Thanh L khai nhận hành vi như bản cáo trạng quy kết, không thắc mắc khiếu nại gì; Bị cáo ân hận về hành vi của mình, đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ; nên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất khung hình phạt, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, nuôi dưỡng con khung hình phạt.

Đại diện bị hại ông P, bà E không thắc mắc gì về cáo trạng quy kết. Về hình phạt đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về nuôi dạy con. Về bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo bồi thường mai táng; tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện bị hại không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng, vào lúc khoảng 5 giờ 30 phút ngày 29-6-2019 bị cáo Tô Thanh L thực hiện hành vi dùng dao loại dao Thái Lan (dài 21,9cm, mũi nhọn) bằng tay trái đâm vào bụng bị hại chị N. Tuy bị hại chị N đã dùng tay cào cấu vào vùng cổ của bị cáo Lân, trong khi đó bị cáo Lân dùng tay phải gỡ tay của bị hại chị Nga sau đó tiếp tục dùng dao đâm vào vùng cổ bị hại chị N. Tuy bị hại chị N dùng tay trái che vùng cổ lại, bị cáo L di chuyển vào bên trong và ở tư thế quỳ dùng tay phải gỡ tay trái của bị hại chị N ra khỏi vùng cổ, tiếp tục đâm liên tiếp 02 nhát theo chiều từ dưới lên vào vùng cổ bị hại chị N, chỉ đến khi dao bị gãy lưỡi dao còn mắc lại trong vùng cổ của bị hại chị Nga thì bị cáo mới dùng lại Hậu quả của hành vi, bị hại chị N chết do nguyên nhân “*Sốc máu tối cấp hậu quả của đa vết thương có tổn thương rách động mạch chủ trên*”. Đối chiếu lời khai của bị cáo, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định; có căn cứ tuyên bố bị cáo Tô Thanh L phạm tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; xâm hại đến tính mạng con người được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần quyết định mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Đánh giá nhân thân, của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng; bị cáo L không bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thú; tại phiên tòa hôm nay, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy khi quyết định mức hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ định điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Ông P, bà E là cha mẹ của bị hại đã chi phí mai táng số tiền 67.000.000đ; tại phiên tòa hôm nay, ông P, bà E không yêu cầu bị cáo bồi thường về chi phí mai táng, tổn thất tinh thần; không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng nuôi cháu Tô Bảo Ng. Do vậy không đề cập giải quyết.

[6] Vật chứng: Quá trình điều tra, đã thu giữ 01 cán dao bằng gỗ (màu nâu dài 10,9cm); 01 lưỡi dao kim loại (dài 11cm chỗ rộng nhất 2,5cm, mũi nhọn); 01

áo len (*dài tay sọc ngang đen-trắng, phần thân trước dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ*); 01 quần Jean lửng (*màu xanh đậm, hai ống quần dính nhiều chất dịch màu nâu-đỏ*) cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia-Ta 1010 màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Wiko là tài sản của bị cáo; đối với 01 với sổ hộ khẩu (*chủ hộ Tô Thanh L*); chứng minh nhân dân (*tên Tô Thanh L*) là giấy tờ tùy thân, nên cần trả lại cho bị cáo, riêng điện thoại được tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung là tài sản của bị hại chị N. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho ông P (*cha bị hại chị N*); tại phiên tòa ông Phúc không thắc mắc gì.

[7] Về án phí: Bị cáo Lâm phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tô Thanh L phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Tô Thanh L 18 (*mười tám*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-6-2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cán dao bằng gỗ màu nâu dài 10,9cm; 01 lưỡi dao dài 11cm, mũi nhọn; 01 áo len dài tay sọc trắng-đen; 01 quần Jean lửng màu xanh (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-10-2019*);

- Trả lại cho bị cáo 01 sổ hộ khẩu (*bị cáo Lâm chủ hộ*), 01 chứng minh nhân dân tên Tô Thanh L; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia-Ta 1010 màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Wiko; nhưng được tạm giữ để bảo đảm thi hành án (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-10-2019*).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Tô Thanh L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án cấp cao tại TP. HCM (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (2);
- Phòng KTNV&THA (4);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

- Cơ quan điều tra CA tỉnh Lâm Đồng (1);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (2);
- Bị cáo (1);
- Đại diện bị hại (1);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- Người bào chữa (1);
- Hồ sơ THAHS (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1);
- Ấn văn (1).

Nguyễn Kim Đồng